

Bản án số: 91/2019/HS-ST
Ngày 14-11-2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN BIÊN, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thọ Cường.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Văn Thà;
2. Ông Nguyễn Khắc Hòa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xuân, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Lang - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 91/2019/TLST-HS ngày 30 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 94/2019/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Trần Văn Đ, sinh ngày 10 tháng 9 năm 1996 tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Ấp T, xã L, huyện B, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn P và bà Trần Thị K; có vợ là Huỳnh Thị Y và 01 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 24/7/2019 đến ngày 30/7/2019 chuyển sang tạm giam cho đến nay, có mặt;

2. Nguyễn Văn L, sinh ngày 20 tháng 3 năm 1991 tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Ấp A, xã L, huyện B, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu L và bà Lê Thị N; có vợ là Nguyễn Thị Hoài T và 03 con; tiền án: có 01 tiền án: Tại bản án số 28/2010/HSST, ngày 28/5/2010 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Tây Ninh áp dụng khoản 1 và khoản 5 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 1999, tuyên phạt Nguyễn Văn L 24 (Hai mươi bốn) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, đã chấp hành xong hình phạt tù, chưa đóng án phí và nộp phạt bổ sung nên chưa được xóa án tích; tiền sự: có 02 tiền sự: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 37/QĐ-XPVPHC ngày 22/04/2019 của Công an thành phố T, tỉnh Tây Ninh áp dụng khoản 1, Điều 21, Nghị định 167/CP/2013/NĐ-CP

ngày 12/11/2013 của Chính phủ xử phạt Nguyễn Văn L 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Tại Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn số 78/QĐ-UBND ngày 25/5/2019, Ủy ban nhân dân xã L, huyện B, tỉnh Tây Ninh căn cứ điểm d khoản 2, Điều 4 Nghị định 111/2013/NĐ-CP ngày 30/9/2013 của Chính phủ áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với Nguyễn Văn L trong thời gian 03 tháng kể từ ngày 25/5/2019 về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”; nhân thân: Tại bản án số 51/2008/HSST ngày 14/7/2008 của Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Tây Ninh tuyên phạt Nguyễn Văn L 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, do thời điểm phạm tội L chưa đủ 18 tuổi nên không xem là có án tích; bị bắt tạm giữ từ ngày 24/7/2019 đến ngày 30/7/2019 chuyển sang tạm giam cho đến nay, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ khoảng tháng 3/2019, bị cáo Trần Văn Đ nhiều lần mua ma túy của Nguyễn Thị A, sinh năm 2001, ngụ ấp Đ, xã L, huyện B, tỉnh Tây Ninh với số tiền mỗi lần từ 6.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng, sau đó chia thành nhiều bịch nhỏ để sử dụng và bán cho những người nghiện ma túy mà bị cáo Đ quen biết, cụ thể như sau:

- Vào khoảng tháng 6/2019 bị cáo Đ bán ma túy cho bị cáo Nguyễn Văn L 03 lần, mỗi lần 01 bịch ma túy với giá 3.000.000 đồng tại nhà của bị cáo L. Lần cuối bị cáo Đ bán cho bị cáo L vào lúc 22 giờ ngày 23/7/2019. Bị cáo Đ bán ma túy cho Phạm Văn T sinh năm 1989, ngụ ấp B, xã L, huyện B, tỉnh Tây Ninh, 03 lần tại nhà của bị cáo Đ, trong đó 02 lần, mỗi lần 01 bịch ma túy giá 500.000 đồng và 01 lần 01 bịch ma túy giá 1.500.000 đồng. Bị cáo Đ bán ma túy cho Nguyễn Long P, sinh năm 1996, ngụ khu phố 1, thị trấn T, huyện B, tỉnh Tây Ninh 04 lần, mỗi lần 01 bịch ma túy có giá từ 2.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng, tại nhà của bị cáo Đ.

- Vào khoảng đầu tháng 7/2019 bị cáo Đ bán ma túy cho Nguyễn Kim H, sinh năm 2000, ngụ ấp H, xã L, huyện B, tỉnh Tây Ninh 03 lần, mỗi lần 01 bịch ma túy giá 300.000 đồng tại nhà của bị cáo Đ. Ngày 24/7/2019, H hùn với Phạm Long H, sinh năm 1999, ngụ ấp Tr, xã T, huyện B, tỉnh Tây Ninh, mỗi người 150.000 đồng để mua của bị cáo Đ 01 bịch ma túy giá 300.000 đồng, khi H và H đến nhà bị cáo Đ mua ma túy thì bị Công an huyện Tân Biên phối hợp với Công an xã L, huyện Tân Biên bắt quả tang cùng tang vật.

Đối với bị cáo Nguyễn Văn L sau khi mua ma túy của bị cáo Đ, bị cáo L chia thành nhiều bịch nhỏ sử dụng và bán lại cho những người nghiện mà bị cáo L quen biết, cụ thể như sau:

- Bị cáo Long bán ma túy cho Phạm Văn P, sinh năm 1986, ngụ ấp C, xã L, huyện B, tỉnh Tây Ninh 02 lần, mỗi lần 01 bịch ma túy giá 200.000 đồng tại nhà của bị cáo L.

- Bị cáo L bán ma túy cho Lê Hồng S, sinh năm 1986, ngụ ấp Đ, xã L, huyện B, tỉnh Tây Ninh, 01 lần, 01 bịch ma túy giá 500.000 đồng tại nhà của bị cáo L.

- Bị cáo L bán ma túy cho Phạm Văn T, 02 lần, mỗi lần 01 bịch ma túy giá 400.000 đồng tại nhà của bị cáo L, lần sau cùng vào lúc 22 giờ 30 phút ngày 23/7/2019.

- Bị cáo L bán ma túy cho Nguyễn Nhật H, sinh năm 1999, ngụ ấp H, xã L, huyện B, tỉnh Tây Ninh, 03 lần, trong đó 02 lần với giá 500.000 đồng và 01 lần vào 23 giờ ngày 23/7/2019, với giá 1.000.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra bị cáo Trần Văn Đ và Nguyễn Văn L đã khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình.

*** Vật chứng thu giữ:**

- Khi bắt quả tang, thu trên người của Nguyễn Kim H 01 bịch nylon được hàn kín, bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng do Hên mua của Trần Văn Đ (được niêm phong ký hiệu M1); khám xét nơi ở của bị cáo Trần Văn Đ thu giữ 02 bịch nylon hàn kín, bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng (được niêm phong ký hiệu từ M2); 03 bịch nylon hàn kín, bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng (được niêm phong ký hiệu từ M3); Tiền Việt Nam 9.300.000 đồng; 02 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 bình gas mini; 03 bật lửa; 10 ống hút nhựa; 01 cân tiểu ly; 04 cây kéo; 10 bịch ni long; 01 gói thuốc lá hiệu Jet màu trắng; 01 hộp giấy màu đen trên nắp có chữ GENK; 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu xanh số Sêri: 358230032596083; 01 sim điện thoại số 0327230061; 01 điện thoại di động hiệu Wiko, màu vàng, số Imei: 359992084972483; không xác định mật khẩu; 01 điện thoại di động hiệu Oppo, màu đen số Imei: 868499030368331; 01 sim điện thoại sim 1 số 0984846652; sim 2 số 0943130552, bị bể màn hình, mé góc dưới bên trái màn hình và không xác định mật khẩu; 01 điện thoại di động hiệu Oppo, màu đen số Imei: 866977039758539; 01 sim điện thoại số 0354532552, bị bể màn hình và không xác định mật khẩu;

- Thu giữ trên người bị cáo Nguyễn Văn L 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu xanh số Sêri: 357338080297248; 01 sim điện thoại số 0867855452; khám xét nơi ở của bị cáo Nguyễn Văn L thu giữ: 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 bình gas mini; 03 bật lửa.

*** Kết quả trưng cầu giám định:**

Tại kết luận giám định số 1084/KL-KTHS ngày 26 tháng 7 năm 2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận:

- Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 01 bịch nylon được hàn kín (ký hiệu M1) gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,0355 gam.

- Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 02 bịch nylon được hàn kín (ký hiệu M2) gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 3,3593 gam.

- Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 03 bịch nylon được hàn kín (ký hiệu M3) gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 6,3065 gam.

Sau khi giám định, đối tượng M1 đã sử dụng hết trong quá trình giám định; đối tượng M2 còn lại 3,0341 gam; đối tượng M3 còn lại 6,0622 gam;

Ngày 06/8/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Biên ra Quyết định xử lý tài liệu, đồ vật số 19/QĐ-CSĐT trả lại 9.000.000 (chín triệu) đồng cho chị Nguyễn Lệ H là chủ sở hữu hợp pháp.

* Kê biên tài sản:

Các bị cáo Trần Văn Đ và Nguyễn Văn L không có tài sản riêng nên Cơ quan cảnh sát Điều tra công an huyện Tân Biên không tiến hành kê biên.

* Đối với Nguyễn Kim H, Phạm Long H, Nguyễn Long P, Phạm Văn T, Lê Hồng S, Nguyễn Nhật H, Phạm Văn P có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đã bị Công an huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

* Đối với Nguyễn Thị A người bán ma túy cho Trần Văn Đ, hiện tại Đ không có mặt tại địa phương, chưa làm việc được, khi nào làm việc được sẽ xử lý sau.

Bản cáo trạng số 96/CT-VKSTB, ngày 30 tháng 10 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên đã truy tố bị cáo Trần Văn Đ về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; bị cáo Nguyễn Văn L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát huyện Tân Biên thay đổi một phần nội dung cáo trạng, bổ sung thêm tình tiết định khung tăng nặng “*Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam*” đối với bị cáo Trần Văn Đ và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Trần Văn Đ và Nguyễn Văn L phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và đề nghị:

Căn cứ điểm b, c, i khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Văn Đ từ 09 năm đến 10 năm tù.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L từ 09 năm đến 10 năm tù.

Đề nghị miễn hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Trần Văn Đ và Nguyễn Văn L.

Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để xử lý vật chứng và truy thu số tiền thu lợi bất chính của các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo Trần Văn Đ và Nguyễn Văn L thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng mà Viện kiểm sát huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh truy tố và không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng: Các bị cáo Trần Văn Đ và Nguyễn Văn L xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để sớm trở về hòa nhập với cộng đồng, xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Vào lúc 11 giờ 50 phút ngày 24/7/2019, tại ấp H, xã L, huyện B, tỉnh Tây Ninh, lực lượng tuần tra phòng, chống ma túy Công an huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh bắt quả tang bị cáo Trần Văn Đ đang bán 01 bịch ma túy, qua giám định đã xác định loại Methamphetamine, khối lượng 0,0355 gam cho Nguyễn Kim H và Phạm Long H với giá tiền là 300.000 đồng. Tiến hành khám xét nơi ở của bị cáo Đ thu giữ 02 bịch ma túy, qua giám định đã xác định loại Methamphetamine, khối lượng 3,3593 gam trong hộp giấy màu đen cất dưới gầm tủ sắt quần áo trong phòng ngủ của Đ; 03 bịch ma túy, qua giám định đã xác định loại Methamphetamine, khối lượng 6,3065 gam thu trong hộc tủ thứ nhất trong tủ nhựa đựng quần áo trẻ em để trong phòng ngủ của Đ; đối với bị cáo Nguyễn Văn L sau khi mua ma túy của bị cáo Đ, bị cáo L chia thành nhiều bịch nhỏ sử dụng và bán lại cho những người nghiện mà bị cáo L quen biết cụ thể bị cáo L đã 08 lần thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy với giá tiền mỗi lần từ 200.000 đồng đến 1.000.000 đồng. Do đó hành vi của các bị cáo Trần Văn Đ; Nguyễn Văn L đã có đủ yếu tố cấu thành tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

Qua điều tra mở rộng xác định:

[3] Trong khoảng thời gian từ tháng 3/2019 đến ngày 24/7/2019, trên địa bàn xã L, huyện B, tỉnh Tây Ninh, bị cáo Trần Văn Đ đã nhiều lần thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy, mỗi lần bán ma túy giá tiền từ 150.000 đồng đến 3.000.000 đồng. Cụ thể: Bán ma túy cho Nguyễn Văn L 03 lần, mỗi lần 01 bịch ma túy với giá 3.000.000 đồng; bán ma túy cho Phạm Văn T 03 lần trong đó 02 lần, mỗi lần 01 bịch ma túy giá 500.000 đồng và 01 lần 01 bịch ma túy giá 1.500.000 đồng; bán ma túy cho Nguyễn Long P 04 lần, mỗi lần 01 bịch ma túy giá từ 2.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng; bán cho Nguyễn Kim H 03 lần, mỗi lần 01 bịch ma túy với giá 300.000 đồng; ngày 24/7/2019 bán ma

túy cho Nguyễn Kim H và Phạm Long H 01 bịch ma túy với giá 300.000 đồng; **tổng số ma túy bị cáo Đ mua bán có khối lượng 9,7013 gam.** Nên hành vi của bị cáo Trần Văn Đ bị áp dụng tình tiết định khung tăng nặng “*Phạm tội hai lần trở lên*”; “*Đối với 02 người trở lên*” và “*Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, c, i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự;

[4] Đối với bị cáo Nguyễn Văn L bán ma túy cho Phạm Văn P 02 lần, mỗi lần 01 bịch ma túy giá 200.000 đồng; bán ma túy cho Lê Hồng S 01 lần, 01 bịch ma túy giá 500.000 đồng; bán ma túy cho Phạm Văn T, 02 lần, mỗi lần 01 bịch ma túy giá 400.000 đồng; bán ma túy cho Nguyễn Nhật H 03 lần, trong đó 02 lần với giá 500.000 đồng và 01 lần vào 23 giờ ngày 23/7/2019 với giá 1.000.000 đồng. Nên hành vi của bị cáo Nguyễn Văn L bị áp dụng tình tiết định khung tăng nặng “*Phạm tội hai lần trở lên*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[5] Tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng, ma túy là loại chất độc được gây nghiện, nên Nhà nước độc quyền quản lý. Nghiêm cấm việc trồng, mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến sức khỏe và sự phát triển giống nòi của dân tộc là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác và gây mất trật tự trị an tại địa phương. Nên cần xử các bị cáo mức án nghiêm khắc và cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để có điều kiện cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt, sống có ích cho gia đình, xã hội, đồng thời phục vụ cho công tác đấu tranh, phòng ngừa tội phạm.

[6] Do đó, Bản cáo trạng số 96/CT-VKSTB ngày 30/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo Trần Văn Đ về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Nguyễn Văn L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự và phần bổ sung tình tiết định khung tăng nặng “*Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam*” đối với bị cáo Trần Văn Đ theo điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật phù hợp với các chứng cứ và nội dung của vụ án.

[7] Tình tiết tăng nặng:

Bị cáo Nguyễn Văn L đã bị xử phạt về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” chưa được xóa án tích, nhưng lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, nên bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng “Tái phạm” được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[8] Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Trần Văn Đ; Nguyễn Văn L đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và cả hai bị cáo đã tự thú ra những lần phạm tội trước đó; đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình

sự nên Hội đồng xét xử có xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo một phần mức án khi quyết định hình phạt đồng thời cũng thể hiện được chính sách nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

[9] Nhân thân: Bị cáo Nguyễn Văn L có 02 tiền sự: Ngày 22/04/2019 bị Công an thành phố T, tỉnh Tây Ninh ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 37/QĐ-XPVPHC xử phạt Nguyễn Văn L 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; ngày 25/5/2019 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã L, huyện B, tỉnh Tây Ninh ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn số 78/QĐ-UBND áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với Nguyễn Văn L trong thời gian 03 tháng kể từ ngày 25/5/2019 về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”; tại bản án số 51/2008/HSST ngày 14/7/2008 của Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Tây Ninh tuyên phạt Nguyễn Văn L 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, do thời điểm phạm tội L chưa đủ 18 tuổi nên không xem là có án tích, điều đó thể hiện bị cáo có nhân thân xấu.

[10] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo Trần Văn Đ; Nguyễn Văn L không có điều kiện về kinh tế và không có khả năng để thi hành án nên miễn hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

* Đối với Nguyễn Kim H, Phạm long H, Nguyễn Long P, Phạm Văn T, Lê Hồng S, Nguyễn Nhật H, Phạm Văn P có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đã bị Công an huyện B, tỉnh Tây Ninh xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

* Đối với Nguyễn Thị A người bán ma túy cho Trần Văn Đ, hiện tại A không có mặt tại địa phương, chưa làm việc được, khi nào làm việc được sẽ xử lý sau.

[11] Xử lý vật chứng:

- Số lượng ma túy được hoàn lại sau giám định là 3,0341 gam đựng trong 01 bì thư được niêm phong, ký hiệu M2; 6, 0622 gam đựng trong 01 bì thư được niêm phong, ký hiệu M3 có chữ ký của giám định viên và trợ lý giám định, đây là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành;

- 03 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 02 bình gas mini; 06 bật lửa; 10 ống hút nhựa; 01 cân tiểu ly; 04 cây kéo; 10 bịch ni long; 01 gói thuốc lá hiệu Jet màu trắng; 01 hộp giấy màu đen trên nắp có chữ GENK; 01 sim điện thoại số 0327230061; 01 sim điện thoại số 0984846652; 01 sim điện thoại số 0943130552, 01 sim điện thoại số 0354532552; 01 sim điện thoại số 0867855452 là công cụ, phương tiện các bị cáo dùng vào việc phạm tội và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Tiền Việt Nam: 300.000 đồng của bị cáo Trần Văn Đ có được từ việc bán ma túy nên cần truy tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu xanh số Sêri: 358230032596083; 01 điện thoại di động hiệu Wiko, màu vàng, số Imei: 359992084972483; không xác định mật khẩu; 01 điện thoại di động hiệu Oppo, màu đen số Imei: 868499030368331 bị bể màn hình, mé góc dưới bên trái màn

hình và không xác định mật khẩu; 01 điện thoại di động hiệu Oppo, màu đen số Imei: 866977039758539; bị bể màn hình và không xác định mật khẩu của bị cáo Đ dùng để liên lạc mua bán ma túy; 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu xanh số Sêri: 357338080297248; của bị cáo L dùng để liên lạc mua bán ma túy nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Truy tịch thu số tiền 19.100.000 đồng của bị cáo Đ thu lợi bất chính do mua bán ma túy.

Truy tịch thu số tiền 2.300.000 đồng của bị cáo L thu lợi bất chính do mua bán ma túy.

- Tiền Việt Nam 9.000.000 (Chín triệu) đồng xác định chủ sở hữu của bà Nguyễn Lệ H không liên quan đến tội phạm nên Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Tân Biên đã ra quyết định xử lý tài liệu, đồ vật số 19/QĐ-CSĐT ngày 06/8/2019 trả lại cho bà H là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[12] Các bị cáo Trần Văn Đ; Nguyễn Văn L, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 135 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.1 Căn cứ điểm b, c và i khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Trần Văn Đ 09 (chín) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời gian chấp hành án phạt tù tính từ ngày 24/7/2019.

1.2 Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 09 (chín) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời gian chấp hành án phạt tù tính từ ngày 24/7/2019.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 bì thư trong chứa 02 bịch nylon kí hiệu M2: 3,0341 gam; 01 bì thư trong chứa 02 bịch nylon kí hiệu M3: 6,0622 gam là số ma túy còn lại sau giám định có chữ ký của giám định viên và Trợ lý giám định;

+ 03 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 02 bình gas mini; 06 bật lửa; 10 ống hút nhựa; 01 cân tiểu ly; 04 cây kéo; 10 bịch ni long; 01 gói thuốc lá hiệu Jet màu trắng; 01 hộp giấy màu đen trên nắp có chữ GENK;

+ 01 sim điện thoại số 0327230061; 01 sim điện thoại số 0984846652; 01 sim điện thoại số 0943130552; 01 sim điện thoại số 0354532552; 01 sim điện thoại số 0867855452.

- Tuyên trả cho bị cáo Trần Văn Đ 01 điện thoại di động hiệu Oppo, màu đen số Imei: 866977039758539 bị bể màn hình.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước:

+ Tiền Việt Nam: 300.000 đồng, không kiểm tra số Sêri thật giả của bị cáo Trần Văn Đ;

+ 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu xanh số Sêri: 358230032596083; 01 điện thoại di động hiệu Wiko, màu vàng, số Imei: 359992084972483; không xác định mật khẩu; 01 điện thoại di động hiệu Oppo, màu đen số Imei: 868499030368331 bị bể màn hình, mé góc dưới bên trái màn hình của bị cáo Trần Văn Đ;

+ 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu xanh số Sêri: 357338080297248 của bị cáo Nguyễn Văn L.

- Truy tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền 19.100.000đ (mười chín triệu một trăm nghìn đồng) của bị cáo Trần Văn Đ;

- Truy tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền 2.300.000đ (hai triệu ba trăm nghìn đồng) của bị cáo Nguyễn Văn L.

Trường hợp người phải thi hành án không tự nguyện thi hành án thì Chấp hành viên xử lý tiền, tài sản đó để đảm bảo thi hành án theo quy định tại đoạn 2 khoản 1 Điều 126 của Luật Thi hành án dân sự;

Trường hợp người phải thi hành án đã tự nguyện thi hành án xong thì Thủ trưởng cơ quan thi hành án dân sự ra quyết định trả lại tiền, tài sản tạm giữ theo quy định tại đoạn 1 khoản 1 Điều 126 của Luật Thi hành án dân sự.

(Vật chứng đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh và có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/11/2019)

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Các bị cáo Trần Văn Đ; Nguyễn Văn L **mỗi bị cáo phải** chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Các bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh để xét xử phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các Điều 6, 7

và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV-TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Tân Biên;
- Chi cục THADS huyện Tân Biên;
- THA phạt tù;
- Phòng PV06-Công an Tây Ninh;
- Đội điều tra CA huyện Tân Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Các bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Nguyễn Thọ Cường